

Phụ lục 7B

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TẠI CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
(Kèm theo Công văn số: /BC-CCBVTV-HCTH ngày tháng 3 năm 2026 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Quý I/2026)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
1.1.	Triển khai các Kế hoạch Kiến trúc chính quyền điện tử	Chưa = 0 Hoàn thành = 1		
1.2.	Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2		
1.3.	Đã được cấp chứng thư số	Chưa = 0 Có = 1	1	
1.3.1	Tỷ lệ phòng, ban, đơn vị được cấp chứng thư số	%	100	
1.4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
1.5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
1.5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành			
Trong đó	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với đơn vị mình	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Quý I/2026)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Tỷ lệ các cơ quan ngành dọc đã kết nối, liên thông với đơn vị mình	%	100	
	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với đơn vị mình		100	
1.5.2.	Tổng số văn bản đi phát hành	Văn bản		
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (<i>Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>)	%	100	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	100	
1.6.	Đã kết nối liên thông với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của Thành phố	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
1.7.	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến			
1.7.1.	Tỷ lệ DVCTT toàn trình đủ điều kiện	%	100	
1.7.1.1.	Tổng số DVC đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình	DVC	33	
1.7.1.2.	Số lượng DVCTT toàn trình	DVC	33	Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
1.7.2.	Tỷ lệ DVC có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến (toàn trình + một phần)	%	27	
1.7.2.1.	Tổng số DVCTT có phát sinh hồ sơ (gồm các DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến và trực tiếp hoặc cả 2 hình thức)	DVC	10	
1.7.2.2.	Số DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	DVC	10	
1.7.3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	%	100	
1.7.3.1.	Tổng số hồ sơ của DVCTT toàn trình (gồm hồ sơ nộp trực tuyến và trực tiếp)	Hồ sơ	405	
1.7.3.2.	Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT toàn trình	Hồ sơ	405	
1.7.4.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần	%	100	
1.7.4.1.	Tổng số hồ sơ của DVCTT một phần (gồm hồ sơ nộp trực tuyến và trực	Hồ sơ	37	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Quý I/2026)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	tiếp)			
1.7.4.2.	Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT một phần	Hồ sơ	37	
1.7.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
1.7.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	14	
1.7.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	12	
1.8	Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001 tại cơ quan, đơn vị	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
Trong đó	Số phòng, ban chuyên môn thực hiện	Cơ quan, đơn vị		Đạt tỷ lệ ... (%)
	Số đơn vị trực thuộc thực hiện	Cơ quan, đơn vị	10	Đạt tỷ lệ 100 (%)